TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **937**/2022/QĐST-HNGĐ	Nha Trang, *ngày 23 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 1158/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2022, giữa:

* Nguyên đơn: Ông **NGUYỄN VĂN T** Sinh năm 1985

Nơi ĐKHKTT: Thôn N, xã N, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

* Bị đơn: Bà **NGUYỄN THỊ T** Sinh năm 1985

Nơi ĐKHKTT: Thôn N, xã N, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

Chỗ ở hiện nay: 61 LL, phường V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về con chung:*** Giao 03 *(ba)* con chung là Nguyễn Ngọc Bảo T *(Sinh ngày 11/12/2006)*, Nguyễn Ngọc Bảo C *(Sinh ngày 05/7/2011)* và Nguyễn Ngọc Thiên A *(Sinh ngày 08/3/2016)* cho bà Nguyễn Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.000 đồng/tháng/con chung (Tổng cộng 03 cháu là 4.500.000 đồng/tháng). Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 12/2022 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Ông Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

- ***Về tài sản chung và nợ chung:*** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí***: Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T, mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông Nguyễn Văn T tự nguyện nộp thay tiền án phí cho bà Nguyễn Thị T. Ông Nguyễn Văn T phải chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Như vậy, ông Nguyễn Văn T phải nộp 300.000 đồng tiền án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002654 ngày 13/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Ông Nguyễn Văn T đã nộp đủ tiền án phí.

Quy định*: Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu bên phải thi hành không trả số tiền nêu trên thì phải trả cho bên được thi hành án số tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.*

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- UBND xã N, Ninh Hòa (CNKH số 35, ngày 29/6/2006);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Thủy